

Số: 367/2024/QĐST-HNGĐ

Ninh Hòa, ngày 19 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 611/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Phạm Võ Như H** - Sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Thanh T** - Sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Võ Như H và bà Lê Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Phạm Võ Như H và bà Lê Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Lê Thị Thanh T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phạm Thị Thảo V, sinh ngày 17/10/2008 và Phạm Việt T, sinh ngày 28/10/2014. Bà T không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung hoặc khi có căn cứ theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình thì cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Phạm Võ Như H và bà Lê Thị Thanh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông H tự nguyện nộp thay án phí cho bà T. Tổng cộng ông H phải nộp 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho ông H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006260 ngày 16/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- UBND phường P,
(GCNKH số 83, ngày 29/11/2007);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên